TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HSST
Ngày: 07-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Kim Chung.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Thức;
2. Bà Hoàng Thị Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở TAND thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/HSST ngày 16/10/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 25/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Thanh M**, sinh ngày 25/3/1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi thường trú: Thôn 7C, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; con ông Lý Văn D và bà Lô Thị M; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/12/2006 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 năm tù về tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Đến ngày 17/01/2009 chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích theo quy định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2019 đến ngày 04/7/2019; tạm giam từ ngày 05/7/2019 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:
- Ông Phùng Văn T, sinh năm 1965, có mặt.
Địa chỉ: Buôn P 2, xã B, thị xã B, Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài tiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Thanh M là người nghiện ma túy từ đầu năm 2019. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/6/2019 M một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Taiwan, biển số 47M8-4568 từ xã E, huyện K đi thành phố B, tỉnh Đăk Lăk tìm mua chất ma túy Heroine để sử dụng cho cá nhân. Khi đi đến khu vực nghĩa địa Phan Bội Châu, thành phố B, thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mặc áo thun màu trắng, bịt khẩu trang đang ngồi trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh không rõ biển số, M hỏi người này ở đây có ai bán Heroine không, người này trả lời là "có" và nói đưa tiền đây mua cho. Nghe vậy, M nhờ mua 800.000 đồng Heroine, người này đồng ý cầm tiền rồi nói M đứng đợi. Khoảng một tiếng đồng hồ sau thì người đàn ông này quay lại nói M đi theo để lấy Heroine, sau đó người này điều khiển xe mô tô đi trước còn M điều khiển xe mô tô đi theo sau, đi vào một con đường hẻm ở gần đó, người này giơ chỉ tay vào lề đường nói *"đó kìa"* thì M nhìn theo và thấy 01 gói nilon trong suốt, bên trong có gói giấy bạc nhỏ biết là ma túy nên M dừng xe lại nhặt gói ma túy lên bỏ vào túi quần phía sau bên trái, còn người đàn ông thì điều khiển xe mô tô bỏ đi, sau đó M điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, M đem gói ma túy đi ra vườn cà phê gần nhà, lấy ra một ít sử dụng, số còn lại M cất vào trong túi quần phía sau bên trái như ban đầu rồi đi về nhà ngủ. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày M mang theo gói ma túy còn lại cất giấu vào trong túi quần đi đến xã B, thị xã B chơi, khi đến đoạn đường thuộc Buôn P 2, xã B, thị xã B thì bị CQCSĐT Công an thị xã Buôn Hồ kiểm tra bắt quả tang thu giữ một gói nilon trong suốt, bên trong có gói giấy bạc chứa các cục chất rắn màu trắng M khai nhận là ma túy, loại Heroine.

Bản kết luận giám định số 545/GĐMT-PC09 ngày 04 tháng 7 năm 2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Lăk, kết luận: Các cục chất rắn màu trắng đựng trong gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,7062 gam, loại: Heroine.

Vật chứng vụ án CQCSĐT Công an thị xã B thu giữ, gồm:

+ 01 gói nylon trong suốt được bịt kín bên trong đựng các cục chất rắn màu trắng được bọc bằng giấy bạc là ma túy, có khối lượng 1,7062 gam, loại: Heroine, khối lượng còn lại sau giám định là 1,6710 gam Heroine.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 kèm theo 01 sim đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen kèm theo 01 sim đã qua sử dụng.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Taiwan, màu nâu, biển số 47M8-4568, số máy 150FMG02505215; Số khung VTADCG012TA005678 mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKSBH ngày 16/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo Lý Thanh M về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xét hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù**.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/6/2019.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên tịch thu và tiêu hủy số lượng còn lại sau giám định là 1,6710 gam Heroine.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 kèm theo 01 sim đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen kèm theo 01 sim đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định bị cáo không dùng chiếc điện thoại này vào mục đích phạm tội.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Taiwan, màu nâu, biển số 47M8-4568, số máy 150FMG02505215; Số khung VTADCG012TA005678 mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy. Kết quả điều tra cho thấy bị cáo M khai đã mua chiếc xe mô tô trên để đi lại, nhưng không nhớ mua của ai, mua khi nào, khi mua không có giấy chứng nhận đăng ký nên không đủ cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ và tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau

Tại phiên tòa, bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/6/2019, tại đường liên thôn thuộc Buôn P 2, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 1,7062 gam chất ma túy, loại: Heroine.

Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, phù hợp với bản kết luận giám định của phòng KTHS Công an tỉnh Đắk Lắk, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Lý Thanh M đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) .....;

…….;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là công dân có đủ nhận thức và biết rõ ma túy là chất kích thích gây nghiện mà Nhà nước có chính sách độc quyền quản lý, mọi hành vi xâm hại đều phải bị trừng trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma tuý mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân của những hành vi nguy hiểm khác cho toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, thiệt hại mà nó gây ra không những là gây hại về trước mắt đối với những người sử dụng chất ma tuý mà còn gây hại đến toàn cộng đồng, tác động của nó ảnh hưởng xấu và lâu dài cho xã hội. Đặc biệt tội phạm về ma tuý đang diễn biến phức tạp và là hiểm họa của toàn cầu. Do đó, HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân không tốt, năm 2006 bị cáo đã bị TAND huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 năm tù về tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS,

nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, vì vậy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là phù hợp, đảm bảo tính giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Cá**c** biện pháp tư pháp:

[7.1] Cần tịch thu và tiêu hủy khối lượng 1,6710 gam, loại Heroin còn lại sau giám định, phù hợp điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 kèm theo 01 sim đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen kèm theo 01 sim đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định bị cáo không dùng chiếc điện thoại này vào mục đích phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo, phù hợp với điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.3] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Taiwan, màu nâu, biển số 47M8-4568, số máy 150FMG02505215; Số khung VTADCG012TA005678 mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy. Kết quả điều tra cho thấy bị cáo M khai đã mua chiếc xe mô tô trên để đi lại, nhưng không nhớ mua của ai, mua khi nào, khi mua không có giấy chứng nhận đăng ký nên không đủ cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ và tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thanh M phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lý Thanh M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 29/6/2019.

Các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy khối lượng 1,6710 gam, loại Heroin còn lại sau giám định;

- Trả lại cho bị cáo Lý Thanh M 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 kèm theo 01 sim đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen kèm theo 01 sim đã qua sử dụng;

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ và tách ra để xác minh làm rõ, xử lý sau đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Taiwan, màu nâu, biển số 47M8-4568, số máy 150FMG02505215; Số khung VTADCG012TA005678 mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lý Thanh M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Kim Chung